

CHƯƠNG TRÌNH

Kiểm tra, giám sát năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ Tư pháp

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc và Chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2020-2025 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ Tư pháp;
- Căn cứ Chương trình công tác năm 2022 và Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022 của Đảng ủy Bộ Tư pháp;

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ Tư pháp ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022 như sau:

I. THAM MƯU GIÚP CẤP ỦY VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO CẤP ỦY GIAO

1. Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy trực thuộc trong việc phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quyết định, quy định và hướng dẫn của Trung ương, của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, của Đảng ủy Bộ Tư pháp.

2. Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quán triệt, triển khai thực hiện các quy định, quyết định của Ban Chấp hành Trung ương và Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

3. Phối hợp với các Ban của Đảng ủy Bộ, Văn phòng Đảng - Đoàn thể triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022 của Đảng ủy Bộ.

4. Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trực thuộc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2022.

5. Giải quyết hoặc tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên; xem xét, thi hành kỷ luật Đảng theo thẩm quyền.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm

Tăng cường giám sát, chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện và kiểm tra đối với tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Bộ và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng.

2. Giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ chủ động giải quyết hoặc tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ giải quyết kịp thời, hiệu quả đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên.

3. Xem xét, xử lý thi hành kỷ luật Đảng

Tiến hành xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm thuộc thẩm quyền; chỉ đạo, hướng dẫn các đảng bộ, chi bộ trực thuộc xem xét, xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng.

4. Kiểm tra thường xuyên đối với tổ chức đảng

4.1. Nội dung kiểm tra

- Việc phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về “*Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*” và tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

- Việc tổ chức thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 06-NQ/ĐUK ngày 25/01/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương về “*tăng cường tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu*”

cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong tình hình hiện nay” và Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

- Việc triển khai thực hiện các quy định của Điều lệ Đảng, của Ban Chấp hành Trung ương về chế độ sinh hoạt đảng và Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK ngày 19/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về “*Nâng cao chất lượng chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương*”.

- Việc xây dựng, thực hiện chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm của các đảng bộ, chi bộ trực thuộc; công tác tự kiểm tra của chi bộ.

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; xây dựng Quy chế làm việc của cấp ủy, Quy chế phối hợp giữa cấp ủy với Thủ trưởng đơn vị; việc phân công nhiệm vụ cho cấp ủy viên và đảng viên; quản lý đảng viên, rà soát, sàng lọc đưa đảng viên không còn đủ tiêu chuẩn ra khỏi đảng.

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 13-KH/ĐU ngày 02/8/2019 của Đảng ủy Bộ Tư pháp về triển khai thực hiện Quy định số 179-QĐ/TW ngày 25/02/2019 của Bộ Chính trị về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ (quy hoạch, bồi dưỡng lý luận chính trị, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ).

- Việc thực hiện các quy định của Đảng về công tác thu, nộp và sử dụng đảng phí.

4.2. Đối tượng kiểm tra

- Chi bộ Vụ Thi đua - Khen thưởng.

- Chi bộ Tạp chí Dân chủ và Pháp luật.

4.3. Thời gian kiểm tra: Dự kiến trong Quý III/2022.

4.4. Mốc thời gian kiểm tra: Từ đầu năm 2021 đến thời điểm kiểm tra.

5. Giám sát tổ chức đảng và đảng viên

5.1. Giám sát thường xuyên

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ thực hiện giám sát toàn diện đối với tất cả các hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng ủy Bộ trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc chấp hành Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm, trong đó chú trọng vào một số nội dung quan trọng sau:

- Việc phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về *“Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”* và tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

- Việc tổ chức thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 06-NQ/ĐUK ngày 25/01/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương về *“tăng cường tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong tình hình hiện nay”* và Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

- Việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK ngày 19/8/2016 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về *“Nâng cao chất lượng chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương”*.

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 13-KH/ĐU ngày 02/8/2019 của Đảng ủy Bộ Tư pháp về triển khai thực hiện Quy định số 179-QĐ/TW ngày 25/02/2019 của Bộ Chính trị về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm của cấp ủy; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đảng viên.

- Việc thực hiện các quy định của Đảng về công tác thu, nộp và sử dụng đảng phí.

5.2. Giám sát chuyên đề

5.2.1. Nội dung:

- Việc phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về *“Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán*

bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

- Việc tổ chức thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 06-NQ/ĐUK ngày 25/01/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương về “tăng cường tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong tình hình hiện nay” và Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

- Việc triển khai thực hiện các quy định của Điều lệ Đảng, của Ban Chấp hành Trung ương về chế độ sinh hoạt đảng và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK ngày 19/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về “Nâng cao chất lượng chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương”.

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 13-KH/ĐU ngày 02/8/2019 của Đảng ủy Bộ Tư pháp về triển khai thực hiện Quy định số 179-QĐ/TW ngày 25/02/2019 của Bộ Chính trị về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ (quy hoạch, bồi dưỡng lý luận chính trị, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ).

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm của chi bộ.

5.2.2. *Đối tượng giám sát:* Chi bộ Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế.

5.2.3. *Thời gian giám sát:* Dự kiến trong Quý III/2022.

5.2.4. *Mốc thời gian giám sát:* Từ đầu năm 2021 đến thời điểm giám sát.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ để xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát của cấp mình phù hợp với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Căn cứ Chương trình công tác này, Thường trực Ủy ban Kiểm tra chủ động xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát và tiến hành kiểm tra, giám sát theo đúng quy định.

3. Cấp ủy các tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát chỉ đạo chuẩn bị báo cáo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của đoàn kiểm tra, giám sát.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình công tác này, căn cứ vào tình hình thực tế và điều kiện cụ thể, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ Tư pháp có thể điều chỉnh Chương trình cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBKT Đảng ủy Khối các cơ quan TW (để b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tư pháp (để b/c);
- Các Ban của Đảng ủy, VP Đảng - Đoàn thể (để ph/h);
- Các đồng chí Ủy viên UBKT Đảng ủy Bộ (để t/h);
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc (để t/h);
- Lưu UBKT.

T/M ỦY BAN KIỂM TRA



Nguyễn Hồng Diệm